TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41 /2023 /QĐCNTTLH	*Thanh Oai, ngày 20 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của : **Anh Lê Văn Q và chị Quách Thị T**

Sau khi nghiên cứu khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn và biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu **Anh Lê Văn Q (tên gọi khác Lê Đức Q) - sinh năm 1962**
Hiện trú tại: xã Tam Chung, huyện Mường Lát, Tỉnh Thanh Hóa.
Và Chị Quách Thị T - sinh năm 1960
Hiện trú tại: Thị Trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

Căn cứ Hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 42 ngày 05/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Q (tên gọi khác Lê Đức Q)và chị Quách Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Lê Ngọc Q1, sinh ngày 06/12/1991 hiện đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được T hành theo quy định của pháp luật về T hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

NGUYỄN BÁ THẮNG